

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI**



ĐÀ VĂN THOONG SỎM BẮT

**ĐỔI MỚI ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC HỌC
CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM LÀO**

Chuyên ngành: Lý luận và lịch sử giáo dục

Mã số : 62.14.01.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ GIÁO DỤC HỌC

HÀ NỘI - 2010

**LUẬN ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI: KHOA TÂM LÝ - GIÁO DỤC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI**



Người hướng dẫn khoa học:

- 1. PGS.TS. Đặng Thành Hưng**
- 2. PGS. TS. Phan Thị Hồng Vinh**

Phản biện 1: **PGS.TS Phạm Khắc Chương**
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Phản biện 2: **PGS.TS Nguyễn Đức Trí**
Viện Khoa học Giáo dục

Phản biện 3: **PGS.TS Đặng Quốc Bảo**
Học viện Quản lý Giáo dục

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án cấp.....

Họp tại:.....

Vào hồi:..... giờ.....phút ngày thángnăm 20

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia**
- Thư viện trường Đại học Sư Phạm Hà Nội**

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Đa văn Thoong sớm bắt (Trường Đại học quốc gia Lào). *Một số nét về đào tạo giáo viên ở CHDCND Lào*. Tạp chí Giáo dục số: 63, tháng 7 năm 2003, trang 46-48
2. Đa văn Thoong sớm bắt (Đại học quốc gia Viêng Chăn). *Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn giáo dục học tại các trường ĐHSP của CHDCND Lào*. Tạp chí khoa học số: 3 năm 2008 Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, trang 151-156
3. Đa văn Thoong sớm bắt. *Đổi mới kiểm tra-đánh giá môn giáo dục học tại các trường đại học sư phạm ở Lào*. Tạp chí Giáo dục số: 191 kì 1-6/2008, trang 17-18 (xem tiếp trang 60)

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Về lí luận

Đánh giá nhằm phát hiện kịp thời những lệch lạc, trì trệ và các nguyên nhân, từ đó đề ra giải pháp khắc phục nhằm đạt kết quả cao nhất trong quá trình dạy học. Đánh giá còn giúp giáo viên phát hiện các mối quan hệ ngược, giúp các cấp quản lí, giáo viên và sinh viên kịp thời điều chỉnh kế hoạch giảng dạy các môn học. Đánh giá khách quan kết quả học tập vừa có tác dụng nâng cao hiệu quả giảng dạy của thầy vừa là động lực thúc đẩy và phát triển tính tích cực học tập của sinh viên. Kiểm tra là cơ sở để đánh giá trình độ nhận thức của sinh viên so với mục tiêu đào tạo. Từ đó, kịp thời động viên khích lệ giáo viên, sinh viên, điều chỉnh hoạt động giảng dạy của giáo viên và học tập của sinh viên các trường sư phạm cho phù hợp với mục tiêu đào tạo những người thầy giáo tương lai.

Lí luận và thực tiễn chứng tỏ rằng đánh giá kết quả học tập của sinh viên chỉ thực sự có ý nghĩa và tác dụng tích cực trong giáo dục và phát triển trí tuệ nếu trong quá trình đó chúng ta thực hiện nhiệm vụ này một cách nghiêm túc.

1.2. Về thực tiễn

Thực tế cho thấy kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên trong công tác giáo dục- đào tạo hiện nay ở các trường Cao đẳng, Đại học Sư phạm ở CHDCND Lào còn nhiều điều bất cập. Cần phải đổi mới phương pháp kiểm tra -đánh giá tri thức sinh viên theo một qui trình hợp lí nhằm đảm bảo tính khách quan, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục- đào tạo trong các trường Sư phạm.

Xét riêng trong lĩnh vực dạy học ở nước CHDCND Lào, hệ thống kiểm tra- đánh giá kết quả học tập nói chung và kiểm tra- đánh giá tri thức

của sinh viên nói riêng còn yếu kém. Kết quả học tập môn Giáo dục học chưa được đánh giá thực sự khoa học, phần nào gây khó khăn cho công tác giáo dục và đào tạo giáo viên tương lai. Bởi vì ở Lào hiện nay chưa có một công trình nghiên cứu về tổ chức đánh giá kết quả học tập của sinh viên các trường đại học sư phạm nào và với môn giáo dục học lại càng chưa có ai nghiên cứu.

Chính vì vậy, vấn đề có tính cấp thiết là nhà trường phải có cách nhìn nhận nghiêm túc trong việc giảng dạy và học tập môn giáo dục học này. Vì bộ môn giáo dục học là một bộ môn nghiệp vụ quan trọng, góp phần rất lớn trong quá trình đào tạo có chất lượng đội ngũ giáo viên của trường Đại học Sư phạm. Trong thực tế, việc học tập môn Giáo dục học lâu nay luôn bị sinh viên trường Đại học Sư phạm xem nhẹ, họ chưa có nhu cầu và hứng thú với môn học này. Sinh viên chưa biết vận dụng và sáng tạo những tri thức cũng như kỹ năng vào thực tiễn đời sống và trong công tác giáo dục, giảng dạy. Mặt khác, hoạt động giảng dạy môn Giáo dục học ở trường Đại học Sư phạm hầu như chưa phát huy được tính tích cực học tập của sinh viên, chưa giúp sinh viên bước đầu có được kỹ năng nghề sư phạm.

Để góp phần giải quyết mâu thuẫn trên và mong muốn đưa ra những giải pháp tiêu biểu có tính khả thi, hướng vào đổi mới việc tổ chức đánh giá kết quả học tập, nên tác giả chọn đề tài : “Đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học của sinh viên các trường Đại học Sư phạm Lào”.

2. Mục đích nghiên cứu

Là nghiên cứu lí luận về kiểm tra - đánh giá trong giáo dục và áp dụng vào đổi mới để đánh giá kết quả học tập bộ môn Giáo dục học của sinh viên các trường Đại học Sư phạm Lào, nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Quá trình kiểm tra - đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp đổi mới đánh giá kết quả học tập bộ môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào.

4. Giả thuyết khoa học

Thực trạng đánh giá kết quả học tập bộ môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào còn nhiều hạn chế và bất cập. Nếu xác định và áp dụng được đồng bộ các biện pháp đổi mới từ khâu lựa chọn và phối hợp các loại hình, phương thức đánh giá, quản lý việc kiểm tra- đánh giá cho đến khâu tổ chức thực hiện đánh giá sẽ góp phần nâng cao chất lượng việc đánh giá, phục vụ cho mục đích đào tạo.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Nghiên cứu một số vấn đề về lí luận làm cơ sở cho việc đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào

5.2. Khảo sát thực trạng kiểm tra- đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học trong các trường Đại học Sư phạm Lào

5.3. Nghiên cứu đề xuất các biện pháp đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào

6. Phương pháp nghiên cứu

6.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lí luận

+ Tổng hợp các tư liệu lí thuyết trong và ngoài nước, phân tích hệ thống hoá, khái quát hoá những quan điểm, quan niệm để xác định những khái niệm cơ bản của đề tài.

+ Đọc và phân tích, hệ thống hoá, khái quát hoá những lí luận đường lối giáo dục của Đảng, chủ trương đổi mới giáo dục của Nhà nước và những vấn đề có liên quan đến đề tài.

6.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

+ Điều tra thực trạng học tập bộ môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào bằng phiếu hỏi ý kiến, dự giờ, phân tích hồ sơ học tập.

+ Tổng kết kinh nghiệm giảng dạy môn Giáo dục học của các trường Đại học Sư phạm Lào.

+ Điều tra thực trạng sử dụng các biện pháp; đổi mới tổ chức đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở một số trường đại học thông qua việc trao đổi ý kiến với chuyên gia, giáo viên và sinh viên.

+ Sử dụng phương pháp thực nghiệm kiểm chứng một số biện pháp đổi mới đánh giá kết quả học tập trong một số bài học môn Giáo dục học.

6.3. Các phương pháp bổ trợ

+ Phương pháp thống kê toán học để xử lý số liệu điều tra thực trạng và thực nghiệm sư phạm.

+ Phương pháp phỏng vấn, trao đổi đàm thoại qua hội nghị xêmena chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn trong tập thể giáo viên.

7. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài chỉ tập trung nghiên cứu việc đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào.

8. Những đóng góp của luận án

8.1. Xây dựng cơ sở lý luận cho việc đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào.

8.2. Phân tích, khái quát những đặc điểm về thực trạng dạy học cũng như thực trạng kiểm tra - đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào.

8.3. Xây dựng một hệ thống đồng bộ các biện pháp đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào.

8.4. Khảo sát khả năng sử dụng loại câu hỏi trắc nghiệm khách quan (kết hợp với tự luận ngắn) nhằm nâng cao hiệu quả kiểm tra- đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào.

9. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận và kiến nghị, luận án bao gồm 4 chương:

Chương 1: Cơ sở lí luận của đề tài nghiên cứu

Chương 2: Thực trạng đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào.

Chương 3: Đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học của sinh viên các trường Đại học Sư phạm Lào.

Chương 4: Thực nghiệm sư phạm.

Chương 1

CƠ SỞ LÍ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

1.1. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Trên thế giới

Như chúng ta đã biết Cômexki, ông tổ của nền giáo dục cận đại (người Tiệp Khắc) đã đưa ra một hệ thống bài - lớp, việc dạy học trong nhà trường, lần đầu tiên được các nhà giáo dục tư sản tiến bộ đặt ra nghiên cứu và tiến tới tổ chức một cách khoa học nhằm phát triển trí tuệ của trẻ. Từ đó các hình thức đánh giá tri thức học sinh ra đời cùng với sự phát triển đi lên của hoạt động dạy học. Ở Châu Âu, đã từ lâu việc đánh giá tri thức của học sinh được qui định dưới dạng các kì thi hoặc kiểm tra với mức độ và hình thức khác nhau.

Sau Cách mạng tháng Mười, cùng với việc xây dựng đất nước, nước Nga Xô viết đã chú ý xây dựng một nền giáo dục xã hội chủ nghĩa. Một trong các mặt giáo dục được chú ý đó là tổ chức quá trình dạy học trong nhà trường, việc đánh giá tri thức học sinh cũng được xem xét và chú ý như một yếu tố trong quá trình đó.

Từ những năm 70 trở lại đây đã có rất nhiều những công trình nghiên cứu giải quyết từng vấn đề cụ thể trong quá trình đánh giá tri thức học sinh,

chủ yếu tập trung vào các vấn đề hoàn thiện đánh giá tri thức, yêu cầu về tri thức tự xác định một cách khoa học, nội dung đánh giá (đơn cử trong “những vấn đề về lí luận dạy học của việc đánh giá tri thức” của V.M.Palenxki).

Ở các nước phương Tây, đặc biệt là ở Mỹ, các vấn đề về đo lường, đánh giá kết quả được đặc biệt quan tâm từ rất lâu. Ở Mỹ, vấn đề được đặc biệt quan tâm hơn cả trong nghiên cứu về đo lường đánh giá kết quả học tập chính là hình thức trắc nghiệm (được phổ biến rộng rãi từ những năm 60 của thế kỉ trước).

1.1.2. Ở Việt Nam

Trong lĩnh vực đánh giá tri thức ở Đại học, một số tác giả như: Nguyễn Đình Khoa, Lê Nhân, Bùi Tường, vv... cũng cho rằng hiện tượng vi phạm tính khách quan là rất phổ biến ở các khâu ra đề, tổ chức coi thi và chấm bài. Do nhiều nguyên nhân, có những nguyên nhân về phía khách quan như các giáo viên không thống nhất yêu cầu của đề bài, khi chấm không có thang điểm cụ thể, tiêu chuẩn đánh giá không rõ ràng, vv... Có những nguyên nhân về phía chủ quan như giáo viên thiếu kinh nghiệm, thiếu tinh thần trách nhiệm, thiên vị, định kiến, vv... Để góp phần giải quyết tình trạng trên, các tác giả như : Nguyễn Lân, Nguyễn Gia Cốc, Bùi Tường đã đưa ra một số phương hướng nhằm cải tiến cách thi và kiểm tra trong nhà trường nói chung, các trường đại học nói riêng. Tác giả Bùi Tường đã đưa ra một hệ thống các biện pháp cụ thể nhằm đổi mới việc đánh giá chất lượng học tập của bộ môn khoa học cơ bản trong các trường đại học. Theo tác giả, việc đánh giá phải đạt được những yêu cầu như sau:

- + Phản ánh được năng lực toàn diện của người học.
- + Phải tạo điều kiện để người học phát triển được năng lực toàn diện ấy.
- + Phải khách quan và chính xác đến mức độ nhất định [1].

Có thể nói đây là những yêu cầu cần phản ánh nguyên tắc khách quan, toàn diện và các chức năng phát triển, giáo dục của đánh giá tri thức sinh viên.

1.1.3. Ở CHDCND Lào

Cả nước đã triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IV(1986), lần thứ V (1991), lần thứ VI(1996); hội nghị BCHTW Đảng năm 1994 về phát triển giáo dục và Đại hội Giáo dục cho toàn dân của Bộ GD - ĐT năm 1990 đã thúc đẩy nền giáo dục Lào nói chung và giáo dục Đại học nói riêng có thêm những bước tiến mới. Nghị quyết Đại hội lần này đã xác định rằng: “Trong những năm trước mắt và lâu dài, chúng ta vẫn tiếp tục coi giáo dục là trọng tâm của cuộc cách mạng tư tưởng, văn hoá, phải chú trọng đến công tác giáo dục ngày càng sâu sắc nhiều hơn nữa và hợp lí hơn”. Đảng và Nhà nước Lào đã xác định rõ: Giáo dục là một yếu tố quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển đất nước.

Trong xu thế phát triển tất yếu của thời đại cũng như của đất nước, nền giáo dục ở Lào nói chung và giáo dục đại học nói riêng cần phải được hoàn thiện để đáp ứng những yêu cầu của Đảng và Nhà nước giao phó.

Chính vì lí do trên, với tư cách là nhà sư phạm, tác giả thấy có những điều trăn trở cần nghiên cứu tháo gỡ với mong muốn góp sức mình nâng cao chất lượng hoạt động học tập của sinh viên các Trường Đại học Sư phạm Lào, nên tác giả quyết định lựa chọn nghiên cứu đề tài:

“Đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học của sinh viên các Trường đại học Sư phạm Lào”.

1.2. Một số khái niệm cơ bản

1.2.1. Kiểm tra

Kiểm tra là phương tiện để đánh giá; muốn đánh giá được cần phải tiến hành kiểm tra.

1.2.2. Đo lường

“Đo lường” là khái niệm chung dùng để chỉ sự so sánh một sự vật hiện tượng với một thước đo hoặc với chuẩn mực có khả năng trình bày kết quả về mặt định lượng.

1.2.3. Đánh giá

Đánh giá là quá trình hình thành những nhận định phán đoán về kết quả công việc dựa vào sự phân tích những thông tin thu được đối chiếu với những mục tiêu, tiêu chuẩn đề ra nhằm đề xuất những quyết định thích hợp để cải thiện thực trạng, điều chỉnh nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc [18].

Đánh giá trong giáo dục

Vào những năm 20-30 của thế kỉ XX, việc đánh giá trong giáo dục được quan tâm, nhà giáo dục Hoa Kỳ R.Taylor, theo ông “Quá trình đánh giá chủ yếu là quá trình xác định mức độ thực hiện được của các mục tiêu trong các chương trình giáo dục” [27].

1.2.4. Đánh giá kết quả học tập

Kết quả học tập được hiểu là “mức độ mà người học đã đạt được với các mục tiêu đã xác định” hoặc là “mức độ mà người học đạt được với những người cùng học khác” [56]. Dù hiểu theo nghĩa nào thì kết quả học tập là để thể hiện ở mức độ đạt được của các mục tiêu của dạy học.

1.2.5. Trắc nghiệm

“Trắc nghiệm” là từ tiếng Hán, “trắc” nghĩa là đo lường, “nghiệm” nghĩa là suy xét, chứng thực.

1.2.6. Đổi mới

Là thay đổi cho khác hẳn với trước, tiến bộ hơn, đáp ứng yêu cầu của sự phát triển.

1.2.7. Đổi mới kết quả học tập

Là cải tiến làm cho việc đánh giá kết quả học tập chính xác đạt kết quả cao, điều chỉnh hoạt động dạy học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

1.3. Chức năng và các hình thức đánh giá kết quả học tập ở đại học sư phạm

1.3.1. Chức năng của đánh giá kết quả học tập

Đánh giá là một bộ phận quan trọng không thể tách rời của bất cứ hoạt động nào của con người.

1.3.2. Các hình thức đánh giá kết quả học tập

Trong quá trình dạy học, chúng ta sử dụng nhiều hình thức đánh giá khác nhau. Đánh giá bằng máy tính, tự đánh giá, vv...

1.4. Những yêu cầu sư phạm về đổi mới đánh giá kết quả học tập

1.4.1. Bảo đảm tính khách quan, công bằng

Khách quan, công bằng là yêu cầu cơ bản trong đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

1.4.2. Bảo đảm tính chuẩn mực và hợp lí

Có 5 nguyên tắc đánh giá chuẩn

- 1) Phải bao gồm khối lượng và mức độ nắm tri thức, kĩ năng, kĩ xảo;
- 2) Phải thể hiện đầy đủ và phù hợp hoàn toàn với mục tiêu đào tạo;
- 3) Phải hợp thành một hệ thống chuẩn (chuẩn môn này nhưng không ảnh hưởng xấu đến môn khác);
- 4) Phải qui định đúng mức sao cho sinh viên đạt được trong điều kiện có sự quản lí chỉ đạo chặt chẽ và sự phấn đấu của giáo viên và sinh viên;
- 5) Không phải là bất biến, nó có tác dụng chỉ đạo việc xây dựng chương trình và sách giáo khoa môn học trong một thời gian nhất định;

1.4.3. Xuất phát từ mục tiêu môn học

Mỗi môn học đều có mục tiêu giáo dục nhất định. Đánh giá kết quả học tập môn học chính là quá trình xác định mức độ người học đạt được những mục tiêu giáo dục đã đề ra.

1.4.4. Có tính hệ thống và đa dạng

Hệ thống và đa dạng sẽ định kì cung cấp trực tiếp những thông tin phản hồi cho giáo viên về kết quả giảng dạy, giúp họ điều chỉnh kịp thời

cách dạy và cách học của giáo viên và sinh viên, kết hợp thống nhất giữa dạy và học.

1.4.5. Kết hợp đánh giá của giáo viên và tự đánh giá của sinh viên

Tự đánh giá là điều kiện bên trong của mỗi cá nhân, nó là tiền đề của sự tự giáo dục cá nhân.

1.4.6. Xuất phát từ phương hướng đổi mới dạy và học

Đổi mới hoạt động dạy- học trong nhà trường là xu thế tất yếu hiện nay ở tất cả các cấp bậc đào tạo, không riêng ở các trường Đại học và Trường Đại học Sư phạm.

1.5. Tổ chức đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học trong các trường Đại học Sư phạm

1.5.1. Môn Giáo dục học

Trong các trường sư phạm, Giáo dục học là môn học quan trọng, thể hiện trực tiếp đặc trưng nghề nghiệp của trường sư phạm, đặt cơ sở bước đầu quan trọng về mặt nghiệp vụ cho việc đào tạo giáo viên.

1.5.2. Tổ chức đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học trong các trường Đại học Sư phạm nhằm để đánh giá khách quan, chính xác kết quả học tập của sinh viên, đòi hỏi phải có một qui trình chặt chẽ từ khâu ra đề, xác định các tiêu chí đánh giá đến khâu coi thi, chấm thi, rút kinh nghiệm để đảm bảo được hiệu quả cả kiểm tra - đánh giá ở môn học này.

Tiểu kết chương 1

Trong chương này, tác giả đã cố gắng phác họa tổng quan về lịch sử vấn đề nghiên cứu trên thế giới và ở Việt Nam cũng như ở Lào, tìm hiểu những khái niệm, nội dung lí thuyết cơ bản làm cơ sở lí luận cho việc nghiên cứu đề tài ở những chương tiếp theo, ví dụ như vấn đề kiểm tra, đo lường, trắc nghiệm, đánh giá, đánh giá kết quả học tập, đổi mới, đổi mới đánh giá kết quả học tập, các chức năng và hình thức đánh giá kết quả học tập, những yêu cầu sư phạm đối với việc đổi mới đánh giá kết quả học tập...

Chương 2

THỰC TRẠNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC HỌC Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM LÀO

2.1. Giới thiệu chung về Đại học Sư phạm Lào và môn Giáo dục học

2.1.1. Vài nét giới thiệu về Đại học Quốc gia Lào

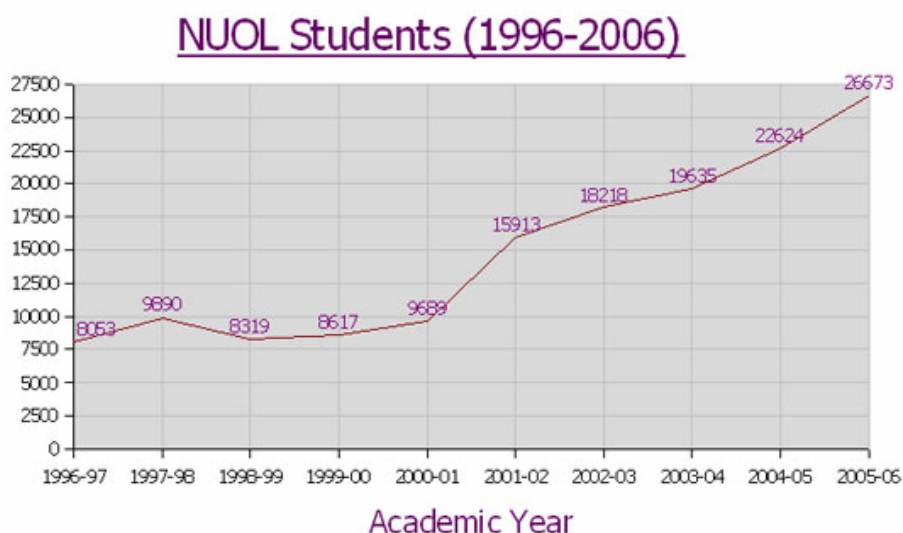
- Giai đoạn trước năm 1996
- Giai đoạn từ năm 1996 đến nay

Bảng 2.1. Quy mô đào tạo của ĐHQG Lào

Năm học	Số cán bộ		Số sinh viên	
	CBQL + NV	Giáo viên	Trong nước	Nước ngoài
1998-1999	1.430	978	8.319	90
1999-2000	1.422	974	8.617	80
2000-2001	1.482	839	9.689	150
2001-2002	1.671	864	16.214	74
2002-2003	1.578	898	18.366	168
2003-2004	1.610	958	20.482	168

Dưới đây là sơ đồ biểu diễn mức độ gia tăng SV qua các năm

NUOL Students (1996 – 2006)



Biểu đồ dưới thể hiện số lượng SV đào tạo ở các trường thành viên của
ĐHQG Lào

Bảng 2.2. Số lượng SV các trường thành viên của ĐHQG Lào

TT	Các trường/TT thành viên	Số lượng SV	Số lượng nữ
1	ĐH đại cương	2,766	1,194
2	Đại học Khoa học tự nhiên	889	348
3	ĐH Bách khoa	4,984	742
4	ĐH Nông nghiệp	960	277
5	ĐH Y khoa	1,321	794
6	ĐH Văn học và Ngôn ngữ	3,326	1,460
7	ĐHSP	3,636	1,684
8	ĐH Kinh tế và Quản trị kinh doanh	3,295	1,425
9	ĐH Kiến trúc	792	94
10	ĐH Luật và Khoa học chính trị	2,273	625
11	ĐH Lâm nghiệp	1,381	290
12	ĐH Khoa học xã hội	773	349
13	TT phát triển môi trường	277	133
	Tổng cộng	26,673	9,415

Copyright © 2003- 2009 National University of Laos, Ministry of Education, All rights reserved.

2.1.2. Vài nét giới thiệu về ĐHSP Lào

Kể từ khoá Đại học đầu tiên của Cách Mạng Lào được khai giảng tại Hủa Phăn (Săm Nưa), tháng 10/ 1974, đến năm 2004 cả nước Lào đã có 3 trường ĐHSP, đó là:

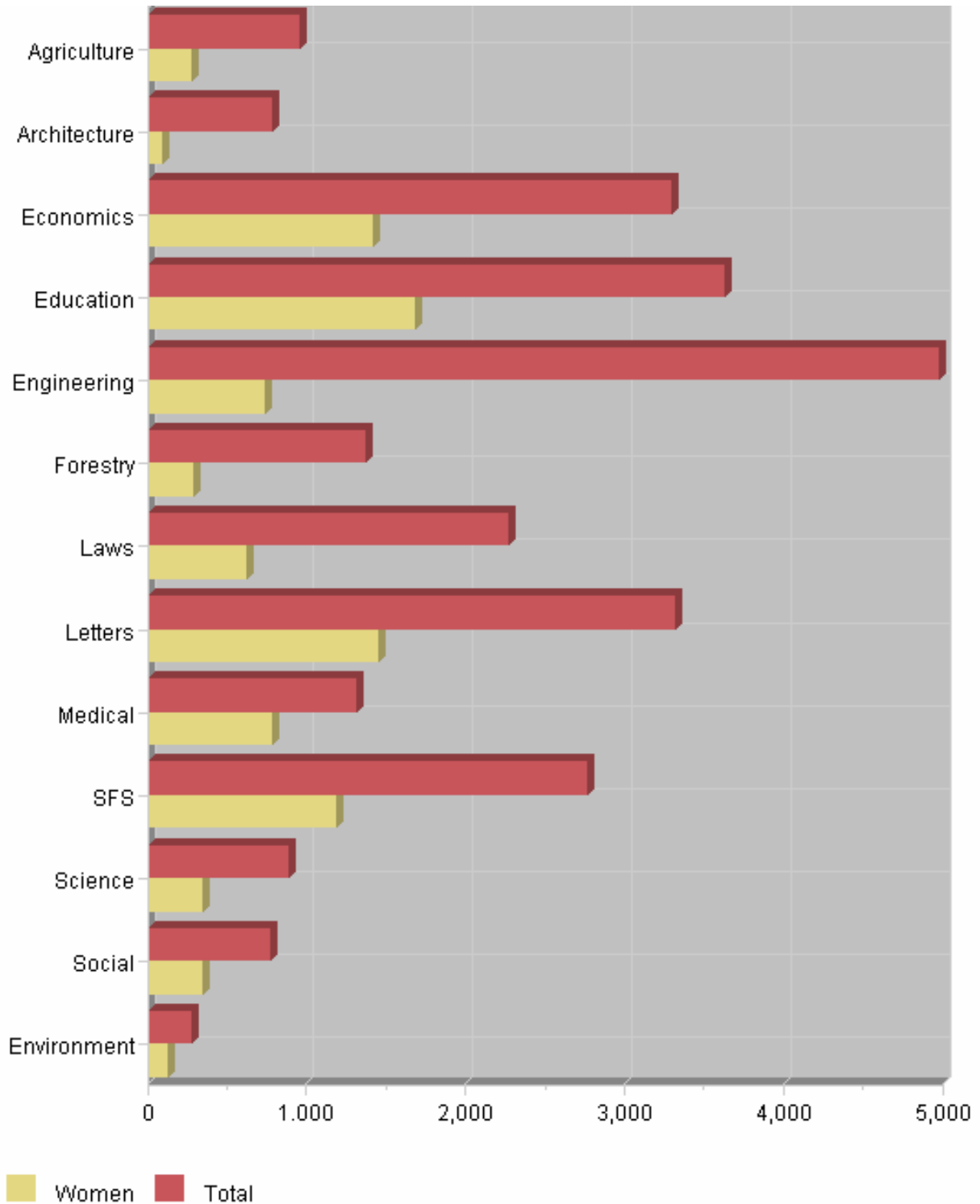
- ĐHSP VC
- ĐHSP CPX
- ĐHSP XPNV

Các trường ĐHSP Lào có 3 chức năng chủ yếu là:

- Đào tạo nguồn nhân lực bậc cao về ngành sư phạm
- Nghiên cứu khoa học giáo dục và các lĩnh vực có liên quan phục vụ trực tiếp công tác đào tạo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội
- Triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và tiến bộ khoa học- kĩ thuật.

Ở mỗi trường ĐHSP Lào có 5 khoa, đó là:

- Khoa Tâm lí - Giáo dục
- Khoa Ngoại ngữ
- Khoa Tự nhiên
- Khoa Xã hội
- Khoa Quản lí - Giáo dục



**Bảng 2.3 Ngân sách nhà nước chi cho các trường ĐHSP Lào hàng năm
(2003-2006)**

TT	Trường	Năm học		
		2003-2004	2004-2005	2005-2006
1	ĐHSP Viêng Chăn	975,586,631.00	1,007,521,546.00	1,031,067,740.00
2	ĐHSP Chăm Pa Xắc	648,277,204.00	643,708,565.00	589,127,656.00
3	ĐHSP Xu Pha Nu Vông	493,132,612.00	362,296,904.00	296,129,643.00
4	Tổng cộng 3 trường	2,116,996,447.00	2,013,500,015.00	1,916,325,039.00

Bảng 2.4 Qui mô GV và SV các trường ĐHSP Lào (2006)

Các trường ĐHSP Lào	Số lượng GV	Số lượng SV
1. ĐHSP Viêng Chăn	108 (45 nữ)	3.636 (1684 nữ)
2. ĐHSP Chăm Pa Xắc	89 (31 nữ)	2.516 (903 nữ)
3. ĐHSP Xu Pha Nu Vông	57 (15 nữ)	1.226 (475 nữ)

2.1.3. Thực trạng dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào

2.1.3.1. Thực trạng dạy học môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào

* Thực trạng nhận thức của sinh viên các trường Đại học Sư phạm Lào về vai trò môn Giáo dục học

Bảng 2.5. Nhận thức của SV các trường ĐHSP Lào về vai trò môn GDH

Mức độ nhận thức về vai trò của môn GDH	Tỉ lệ SV (%)
- Môn học có tính thực tiễn nghề nghiệp cao	58,3
- Môn học có cũng được, không có cũng được	41,1
- Môn học không có tính thực tiễn nghề nghiệp	0,6

* Thực trạng sử dụng các phương pháp dạy học môn Giáo dục học ở các trường ĐHSP Lào

Bảng 2.6 Thực trạng sử dụng các PPDH môn GDH ở các trường ĐHSP Lào

Các PPDH cụ thể	Mức độ vận dụng		
	Thường xuyên (%)	Thỉnh thoảng (%)	Không bao giờ (%)
1. PP thuyết trình	100		
2. PP thuyết trình nêu vấn đề	12	62	26
3. PP vấn đáp	25	65	10
4. PP trực quan		27	78
5. PP phân vai			100
6. PP hợp tác làm việc theo nhóm		17	83
7. PP tình huống		25	75
8. PP project (công trình, chương trình)			100
9. Các phương pháp khác			

*Thực trạng hứng thú học tập môn Giáo dục học của sinh viên các trường ĐHSP Lào

Bảng 2.7 Thực trạng hứng thú học môn GDH của SV các trường ĐHSP Lào

Mức độ hứng thú học tập môn GDH	Tỉ lệ SV (%)
- Có hứng thú với môn Giáo dục học	24
- Không có hứng thú với môn Giáo dục học	72,3
- Chán ghét môn Giáo dục học	4,5

Bảng 2.8. Ý kiến đánh giá chung của SV về chất lượng giảng dạy môn GDH

Ý kiến đánh giá chung về việc giảng dạy môn GDH	Tỉ lệ SV (%)
- Nhiệt tình giảng dạy, yêu nghề	80
- Giảng chủ yếu lý thuyết, ít gắn với thực tiễn	65
- Dạy khô khan, nhàm tẻ, đơn điệu	70

*Thực trạng sinh viên sử dụng thời gian cho tự học môn Giáo dục học

Bảng 2.9. Thực trạng sử dụng thời gian cho tự học môn GDH

Cách thức sử dụng thời gian cho tự học môn GDH	Tỉ lệ SV (%)
- Tự học thường xuyên, liên tục	13,1
- Chỉ học khi đến kì thi	84,1
- Không dành thời gian để học môn GDH	2,8

*Các nguyên nhân cơ bản dẫn đến thực trạng còn nhiều bất cập trong dạy và học môn Giáo dục học

2.1.3.2. *Thực trạng tổ chức đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào*

*Thực trạng mức độ thực hiện các yêu cầu sư phạm trong đánh giá kết quả học tập ở môn Giáo dục học.

Bảng 2.10. Mức độ thực hiện các yêu cầu sư phạm trong ĐG-KQHT

Các yêu cầu	Mức độ thực hiện (%)		
	Rất tốt	Tương đối tốt	Chưa tốt
Đảm bảo tính hệ thống	15	51	34
Đảm bảo tính khách quan, chính xác	12	52	36
Đảm bảo tính phát triển	8	43	49
Đảm bảo tính toàn diện	17	32	51

*Mức độ chính xác trong đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học

Bảng 2.11. Mức độ chính xác trong đánh giá ở môn GDH

Mức độ	GV (%)	SV (%)
Rất chính xác	10,61	9,98
Chính xác	33,59	25,99
Chưa thật chính xác	49,25	53,32
Hoàn toàn không chính xác	6,56	10,71

Tình trạng thiếu khách quan, chính xác trong đánh giá kết quả học tập ở môn Giáo dục học là do nhiều nguyên nhân, được thể hiện ở bảng dưới đây.

Bảng 2.12. Các yếu tố ảnh hưởng đến tính thiếu khách quan, chính xác trong đánh giá kết quả học tập ở môn GDH

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	GV (%)	SV (%)
1	Đề ra chưa phù hợp (phạm vi, nội dung)	62	41,7
2	ND bài KT chưa bao quát ND, CT môn học	90	48,7
3	Cơ may do sinh viên học tử	70	38,2
4	Do yếu tố chủ quan của người chấm	52,2	32,7
5	Tổ chức kiểm tra chưa chặt chẽ	20	74,4
6	Tác động của các yếu tố bên ngoài	30	23,6
7	Do thiếu cơ sở vật chất	42	62,8

*Thực trạng xây dựng và sử dụng các loại câu hỏi

*Thực trạng nhu cầu đổi mới đánh giá ở môn Giáo dục học

Bảng 2.13. Ý kiến về vấn đề cải tiến cách thức KT, ĐG hiện nay

Các ý kiến	GV (%)	SV (%)
Giữ nguyên cách thức KT - ĐG hiện nay	19,25	22,31
Cần cải tiến cách thức KT - ĐG hiện nay	59,79	57,17
Thay đổi cách thức KT-ĐG hiện nay bằng cách thức KT- ĐG kiểu mới	12,49	9,40
Không có ý kiến gì	4,39	7,04

*Các nguyên nhân dẫn đến thực trạng nêu trên

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

Tiểu kết chương 2

Ở chương 2, luận án đã giới thiệu khái quát về ĐHQG Lào, các trường ĐHSP Lào và khảo sát thực trạng dạy học môn GDH ở các trường ĐHSP Lào. Việc khảo sát cho thấy thực trạng dạy - học môn GDH ở các trường ĐHSP Lào còn tồn tại rất nhiều hạn chế và bất cập, hạn chế từ nội dung chương trình cho đến phương pháp và hình thức tổ chức dạy- học, cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ dạy và học. Thực trạng tiến hành đánh giá kết quả học tập ở môn này cũng tồn tại rất nhiều hạn chế, ví dụ các hình thức đánh giá còn đơn điệu, máy móc, chưa thực sự đảm bảo tính khách quan, chính xác, chưa thực sự phục vụ cho việc nâng cao chất lượng dạy và học bộ môn này trong các trường ĐHSP Lào.

Chương 3

ĐỔI MỚI ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC HỌC CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM LÀO

3.1. Những định hướng chung đối với việc đổi mới đánh giá kết quả học tập ở các trường Đại học Sư phạm Lào

3.1.1. *Đổi mới đánh giá kết quả học tập với mục đích góp phần tích cực hoá hoạt động học tập của sinh viên*

- * Kết hợp chức năng phát triển và điều chỉnh;
- * Kết hợp chức năng củng cố tri thức nói riêng, chức năng phát triển trí tuệ nói chung;
- * Kết hợp chức năng giáo dục;

3.1.2. *Chuẩn hoá qui trình đánh giá*

3.1.3. *Đa dạng hoá các loại hình và mô hình đánh giá*

3.2. Những điều kiện thực hiện đổi mới đánh giá

3.2.1. Công tác quản lý quá trình đào tạo

3.2.1.1. Quản lý mục tiêu và nội dung đào tạo

3.2.1.2. Quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên

3.2.1.3. Quản lý hoạt động học tập của sinh viên

3.2.1.4. Quản lý các phương tiện và nguồn lực dạy - học

3.2.2. Đổi mới phương pháp dạy - học giáo dục học

3.2.3. Bồi dưỡng kiến thức cũng như kỹ năng, kỹ thuật đánh giá cho giáo viên

3.2.4. Tăng cường các cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện kỹ thuật hỗ trợ quá trình đánh giá

3.3. Các biện pháp đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường Đại học Sư phạm Lào

3.3.1. Đổi mới công tác quản lý hoạt động đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học

3.3.1.1. Nâng cao nhận thức, thái độ trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên và sinh viên về công tác kiểm tra-đánh giá kết quả học tập của sinh viên

* Mục đích

* Nội dung biện pháp và cách thức thực hiện

3.3.1.2. Tổ chức xây dựng kế hoạch và qui trình đánh giá cho khoa, các tổ bộ môn và quản lý việc thực hiện qui trình đó

* Mục đích

* Nội dung biện pháp và cách thực hiện

* Xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra-đánh giá

* Quản lý việc thực hiện qui trình việc kiểm tra-đánh giá của các tổ bộ môn

3.3.1.3. Tập huấn kỹ năng xây dựng cấu trúc đề thi và viết câu hỏi kiểm tra

* Mục đích

* Nội dung biện pháp và cách thực hiện

3.3.1.4. Tăng cường chỉ đạo việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công tác kiểm tra-đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học

* Mục đích

* Nội dung cách thức thực hiện biện pháp

3.3.2. Sử dụng phối hợp các loại hình và mô hình đánh giá khác nhau

* Mục đích

* Nội dung và cách thức thực hiện

3.3.3. Sử dụng phối hợp trắc nghiệm khách quan và trắc nghiệm tự luận ngắn trong đánh giá

* Mục đích

* Nội dung và cách thực hiện

Tiểu kết chương 3

Chương 3 đã phân tích khá sâu sắc những định hướng cơ bản trong đổi mới, trong đó định hướng quan trọng nhất là đổi mới đánh giá phải hướng đến tính tích cực hoá của người học, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn này. Tác giả chỉ ra những điều kiện giúp thực hiện đổi mới đánh giá cũng như các biện pháp quan trọng nhất giúp đổi mới đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học trong các trường ĐHSP Lào, đó là: Đổi mới quản lý quá trình đánh giá (từ cấp trường, cấp khoa cho đến cấp tổ bộ môn), đổi mới các loại hình và mô hình đánh giá kết quả ở môn Giáo dục học, kết hợp sử dụng trắc nghiệm khách quan và trắc nghiệm tự luận ngắn trong đánh giá nhằm góp phần nâng cao tính chính xác, khách quan và tính toàn diện trong đánh giá kết quả.

Chương 4

THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM

4.1. Quá trình thực nghiệm

4.1.1. Mục đích và nội dung thực nghiệm

4.1.1.1. Mục đích thực nghiệm

4.1.1.2. Nội dung thực nghiệm

4.2. Phạm vi và địa bàn thực nghiệm

4.2.1. Phạm vi thực nghiệm (thời gian, khối lượng bài, lớp)

4.2.1.1. Phạm vi thực nghiệm

4.2.1.2. Thời gian thực nghiệm

4.2.2. Địa bàn thực nghiệm

4.3. Hoạt động và phương pháp thực nghiệm

4.3.1. Giai đoạn 1: Chuẩn bị thực nghiệm

4.3.2. Giai đoạn 2: Chọn mẫu thực nghiệm

4.3.3. Giai đoạn 3: Phương pháp và kỹ thuật đo lường, đánh giá

4.4. Tiêu chuẩn và thang đánh giá

4.4.1. Tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả bài kiểm tra

4.4.2. Tiêu chí đánh giá kết quả bài kiểm tra

* Qui định thang điểm cho câu trắc nghiệm khách quan

Bảng 4.1. Thang điểm cho 30 câu TNKQ đợt thử nghiệm thứ nhất

Số câu	Điểm	Số câu	Điểm
1 đến 2 câu	1	15 đến 16 câu	4,5
3 đến 4 câu	1,5	17 đến 18 câu	5
5 đến 6 câu	2	19 đến 20 câu	5,5
7 đến 8 câu	2,5	21 đến 22 câu	6
9 đến 10 câu	3	23 đến 25 câu	6,5
11 đến 12 câu	3,5	26 đến 28 câu	7
13 đến 14 câu	4	29 đến 30 câu	7,5

Bảng 4.2 Thang điểm cho 30 câu TNKQ đợt thực nghiệm thứ hai

Số câu	Điểm	Số câu	Điểm
1 đến 2 câu	1	15 đến 16 câu	4,5
3 đến 4 câu	1,5	17 đến 18 câu	5
5 đến 6 câu	2	19 đến 20 câu	5,5
7 đến 8 câu	2,5	21 đến 22 câu	6
9 đến 10 câu	3	23 đến 25 câu	6,5
11 đến 12 câu	3,5	26 đến 28 câu	7
13 đến 14 câu	4	29 đến 30 câu	7,5

4.4.3. Các chỉ tiêu trợ giúp

* Ý kiến đánh giá của sinh viên về hiệu quả bài kiểm tra

* Ý kiến đánh giá của sinh viên về tác động của bài kiểm tra đến cách học

4.4.4. Xử lý số liệu bằng toán thống kê

4.5. Thực nghiệm và đánh giá kết quả thực nghiệm

4.5.1. Phân tích kết quả thực nghiệm đợt 1

4.5.1.1. Đánh giá độ giá trị nội dung của bài kiểm tra

+ Bài kiểm tra của nhóm thực nghiệm

+ Bài kiểm tra của nhóm đối chứng

4.5.1.2. Đánh giá độ tin cậy của bài kiểm tra

+ Đánh giá mức độ tương đương của 2 bài kiểm tra

+ Phân tích các hệ số tương quan

+ Phân tích cụ thể mức độ tương quan của bài kiểm tra

+ Phân bố điểm kiểm tra của nhóm thực nghiệm

- + Phân bố điểm kiểm tra của nhóm đối chứng
- + So sánh tương quan đánh giá theo các mức độ xếp loại

4.5.2. Kết quả thực nghiệm đợt 2

4.5.2.1. Độ giá trị của bài kiểm tra

- + Phân tích bài kiểm tra của nhóm thực nghiệm
- + Phân tích bài kiểm tra của nhóm đối chứng

4.5.2.2. Đánh giá độ tin cậy của bài kiểm tra

- + Đánh giá mức độ tương đương của 2 bài kiểm tra
- + Phân tích các hệ số tương quan
- + Phân tích cụ thể mức độ tương quan của bài KT
- + Phân bố điểm kiểm tra của nhóm (NTN)
- + Phân bố điểm kiểm tra của nhóm (NĐC)
- + So sánh tương quan đánh giá theo các mức độ xếp loại

4.5.3. Ý kiến của sinh viên về bài kiểm tra

- + Về hiệu quả của bài kiểm tra
- + Ý kiến của sinh viên về tác động của bài kiểm tra đến cách học

Tiểu kết chương 4

Trong chương 4, tác giả đã đi sâu khảo sát những khả năng áp dụng các câu hỏi trắc nghiệm khách quan và trắc nghiệm tự luận ngắn vào đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học ở các trường ĐHSP Lào. Kết quả khảo sát cho thấy việc đưa các câu hỏi trắc nghiệm khách quan kết hợp với câu trắc nghiệm tự luận ngắn vào đánh giá môn Giáo dục học là rất khả thi và rất được các đồng nghiệp và sinh viên Lào hoan nghênh, ủng hộ.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

* **Kết luận:**

Đánh giá kết quả học tập của SV luôn là một yêu cầu của thực tiễn giáo dục. Từ kết quả nghiên cứu của đề tài, có thể rút ra những kết luận sau:

1. là cách tiếp cận dựa vào tiêu chí, tức là đánh giá mức độ người học đạt được các mục tiêu dạy học như thế nào.

2. là hết sức cần thiết, trong đó cần thiết nhất là phải xây dựng các bài kiểm tra theo những tiêu chí xác định nhằm đánh giá khách quan và chính xác kết quả học tập của SV.

3. là công cụ quan trọng giúp cho việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập có hiệu quả của sinh viên ở môn GDH.

4. Trên cơ sở vận dụng lí luận về KT - ĐG, chúng tôi xác định quy trình sử dụng câu trắc nghiệm khách quan và câu tự luận ở môn GDH

5. vấn đề sử dụng hợp lý câu trắc nghiệm khách quan và câu tự luận vào quá trình đánh giá kết quả học tập cần phải được đặt ra để giải quyết.

Tóm lại: KT - ĐG không chỉ mang ý nghĩa thông báo về kết quả học tập của SV sau một giai đoạn nhất định mà còn được các nhà lí luận dạy học hiện đại xem như một phương pháp hay, một hình thức tổ chức dạy học có hiệu quả (nếu được thực hiện tốt).

* **Kiến nghị:**

1. Các trường sư phạm cần tăng cường đổi mới phương pháp KT - ĐG kết quả học tập của SV ở môn GDH

2. Bộ môn GDH học ở các trường sư phạm cần tiến hành định kì việc xác định mục tiêu giáo dục cho chương trình giảng dạy của môn học này.

3. Đảm bảo được tính khách quan của kiểm tra - đánh giá.

4. Nhà nước cần phải cấp phát ngân sách kịp thời cho các trường đại học, đặc biệt ưu tiên cho ĐHSP, vì đây là “chiếc nôi đào tạo nhân tài” cho cả nước; cố gắng khắc phục tình trạng trả lương chậm cho cán bộ nhà nước như hiện nay.